

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 823/TTr-SNV ngày
24 tháng 10 năm /2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 02 thủ tục hành chính nội bộ mới và 02 thủ tục hành chính nội bộ bị bãi bỏ lĩnh vực Cải cách hành chính (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Cục KSTTHC - VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Thi

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ LĨNH VỰC
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG TỈNH THANH HÓA**
(Kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

PHẦN A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ MỚI BAN HÀNH

Stt	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
Lĩnh vực Cải cách hành chính			
1	Đánh giá chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính hằng năm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Cải cách hành chính	Sở Nội vụ
2	Đánh giá chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính hằng năm của UBND các xã, phường, thị trấn.	Cải cách hành chính	UBND các huyện, thị xã, thành phố

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ BỊ BÃI BỎ

Bãi bỏ 02 thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực cải cách hành chính đã được công bố tại Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 13/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Thanh Hóa.

Stt	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Văn bản quy định việc bãi bỏ TTHC
1	Đánh giá chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính hằng năm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Cải cách hành chính	Sở Nội vụ	Quyết định số 3049/QĐ-UBND ngày 28/8/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Bộ tiêu chí và phương pháp xác định chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.
2	Đánh giá chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính hằng năm của UBND các xã, phường, thị trấn.	Cải cách hành chính	UBND các huyện, thị xã, thành phố.	

PHẦN B. NỘI DUNG CỤ THỂ

I. LĨNH VỰC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục: Đánh giá chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính hằng năm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

1.1. Trình tự thực hiện:

a) Thời gian thực hiện: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định).

b) Địa điểm thực hiện: Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa (Số 44 Đại lộ Lê Lợi, phường Tân Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).

c) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Tự đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số CCHC: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tự đánh giá và chấm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của đơn vị theo các tiêu chí, tiêu chí thành phần được quy định tại Bảng 1, Bảng 2 ban hành kèm theo Quyết định 3049/QĐ-UBND ngày 28/8/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Bộ tiêu chí và phương pháp xác định Chỉ số Cải cách hành chính của các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn trên địa tỉnh Thanh Hóa.

Thời gian thực hiện: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện tự đánh giá và chấm điểm để xác định Chỉ số CCHC trên phần mềm theo địa chỉ: <http://chamdiem.thanhhoa.gov.vn> từ ngày 01/12 hằng năm và gửi Báo cáo tự đánh giá chấm điểm Chỉ số CCHC (trên phần mềm) trước ngày 15/12 hằng năm.

- Bước 2: Tổ chức thẩm định kết quả tự đánh giá:

+ Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Tổ thẩm định để thẩm định việc tự đánh giá, chấm điểm của các đơn vị và dự kiến xếp hạng chỉ số CCHC đối với các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh.

Tổ thẩm định được thành lập từ 07 đến 09 người; thành viên Tổ thẩm định là đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh và một số cơ quan liên quan; Giám đốc Sở Nội vụ làm Tổ trưởng; Sở Nội vụ là đơn vị thường trực của Tổ Thẩm định.

+ Tổ thẩm định thực hiện các nhiệm vụ: Xem xét hồ sơ đánh giá, thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số CCHC hằng năm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện; Chuyển kết quả thẩm định, đề xuất xếp hạng về Sở Nội vụ để tổng hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt

kết quả xác định Chỉ số CCHC và xếp hạng Chỉ số CCHC hằng năm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện.

+ Thành viên Tổ thẩm định có thể đề xuất cán bộ, công chức thuộc đơn vị mình để giúp việc cho Tổ thẩm định thực hiện xem xét, đánh giá đối với Báo cáo tự đánh giá chấm điểm chỉ số CCHC của các đơn vị theo lĩnh vực được phân công; gửi kết quả đánh giá về Sở Nội vụ (cơ quan thường trực của Tổ thẩm định) trước ngày 25/12 hằng năm.

- Bước 3: Báo cáo và công bố Chỉ số CCHC: Trên cơ sở đánh giá của các thành viên Tổ thẩm định, Sở Nội vụ tổng hợp, xây dựng báo cáo trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt và công bố Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

1.2. Cách thức thực hiện: Trực tuyến qua phần mềm chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính (<https://chamdiem.thanhhoa.gov.vn>) và Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc (TD office).

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Báo cáo tự đánh giá, chấm điểm kết quả Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện.

b) Số lượng: 01 bộ (bản chính)

1.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định, tuy nhiên trong thực tế thời gian giải quyết như sau:

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, sau khi đóng phần mềm chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính, Tổ giúp việc thực hiện chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính theo nhiệm vụ quy định.

- Trong thời hạn 20 ngày làm việc, sau khi có kết quả sơ bộ của Tổ giúp việc, Tổ thẩm định thẩm định thực hiện thẩm định, đánh giá kết quả Chỉ số cải cách hành chính.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, sau khi có kết quả thẩm định đánh giá của Tổ thẩm định, Sở Nội vụ tổng hợp, xây dựng báo cáo trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt và công bố Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

- Các sở, cơ quan ngang sở, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, thị xã, thành phố.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Báo cáo kết quả xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố .

1.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Việc đánh giá, chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính phải đảm bảo theo tiêu chí quy định tại Khoản 1, Mục II, Điều 1 Quyết định số 3049/QĐ-UBND ngày 28/8/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Bộ tiêu chí và phương pháp xác định chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã phường thị trấn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và Bảng 1, Bảng 2 (ban hành kèm Quyết định số 3049/QĐ-UBND ngày 28/8/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa).

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Quyết định số 3049/QĐ-UBND ngày 28/8/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Bộ tiêu chí và phương pháp xác định chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã phường thị trấn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

2. Thủ tục: Đánh giá chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính hằng năm của UBND các xã, phường, thị trấn (UBND cấp xã)

2.1.Trình tự thực hiện:

- a) *Thời gian thực hiện:* Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định).

- b) *Địa điểm thực hiện:* UBND các huyện, thị xã, thành phố

- c) *Trình tự thực hiện:*

- Bước 1: Tự đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số CCHC: UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện tự đánh giá và chấm điểm theo các tiêu chí, tiêu chí thành phần quy định tại Bảng 3 ban hành kèm theo Quyết định số 3049/QĐ-UBND ngày 28/8/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Bộ tiêu chí và phương pháp xác định chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các

huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã phường thị trấn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; gửi Báo cáo tự đánh giá chấm điểm Chỉ số CCHC và tài liệu kiểm chứng kèm theo về UBND cấp huyện trước ngày 30/11 hằng năm.

- Bước 2: Tổ chức thẩm định kết quả tự đánh giá: UBND cấp huyện thực hiện việc thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm và xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính của UBND cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý;

Tùy tình hình thực tế của địa phương, Chủ tịch UBND cấp huyện thành lập Tổ thẩm định để đánh giá, thẩm định kết quả tự đánh giá của UBND cấp xã. Nhiệm vụ của Tổ thẩm định do Chủ tịch UBND cấp huyện quy định.

- Bước 3: UBND cấp huyện thẩm định, công bố Chỉ số CCHC đối với các xã, phường, thị trấn trên địa bàn và báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) kết quả đánh giá, xếp hạng đối với các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý trước ngày 15/12 hằng năm.

2.2. Cách thức thực hiện: Trực tuyến qua Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc (TD office) hoặc qua đường bưu chính.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Báo cáo tự đánh giá, chấm điểm kết quả Chỉ số cải cách hành chính của UBND các xã, phường, thị trấn và tài liệu kiểm chứng kèm theo.

b) Số lượng: 01 bộ (bản chính)

2.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định, tuy nhiên thực tế giải quyết như sau:

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, sau khi nhận được đầy đủ báo cáo, hồ sơ của các đơn vị, UBND cấp huyện (tổ thẩm định) thực hiện chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính theo nhiệm vụ quy định.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, sau khi thẩm định đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính của các đơn vị, UBND cấp huyện tổng hợp kết quả chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính của các xã, phường, thị trấn báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) kết quả chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính đối với các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

- UBND các xã, phường, thị trấn.

2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng ban thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Báo cáo kết quả xác định Chỉ số cải cách hành chính của UBND cấp xã.

2.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Việc đánh giá, chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính phải đảm bảo theo tiêu chí quy định tại Khoản 2, Mục II, Điều 1 Quyết định số 3049/QĐ-UBND ngày 28/8/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Bộ tiêu chí và phương pháp xác định chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã phường thị trấn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và Bảng 3 (ban hành kèm Quyết định số 3049/QĐ-UBND ngày 28/8/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa).

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Quyết định số 3049/QĐ-UBND ngày 28/8/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành bộ tiêu chí và phương pháp xác định chỉ số CCHC của sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.